

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ các điều 317, điều 325, điều 357; các điều 463, điều 466, điều 467, điều 468 của BLDS 2015. Các điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2011; Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 9 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2019/TLST-KDTM ngày 24 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên Đơn: Ngân hàng TMCP T

Địa chỉ: 108 đường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thanh Ph – Chức vụ: Phó Giám đốc theo giấy ủy quyền số 216/UQ - HĐQT - NHCT 18 ngày 14/3/2019

Bị Đơn: Ông Lê Hữu V - sinh 1984

Nơi ĐKNKTT: khối 3, phường C, thành phố V, Nghệ An

Chỗ ở hiện nay: Số 25, đường Phạm Đình Toái, thành phố V, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Hữu V thoả thuận trả cho Ngân hàng TMCP T số tiền gốc còn nợ là: 2.240.000.000 đồng và tiền lãi, tiền lãi chậm trả từ ngày 28/3/2019 đến ngày 9/10/2019 là: 114.444.220 đồng. Tổng cả gốc và lãi: 2.354.444.220 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ ba trăm năm tư triệu bốn trăm bốn bốn ngàn, hai trăm hai mươi đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra quyết định hòa giải thành khách hàng vay phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán

xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh cho ngân hàng TMCP T theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng TMCP T.

Về tài sản thế chấp: Trong trường hợp ông V không trả được nợ hoặc không tự bán tài sản thì sẽ tự nguyện bàn giao tài sản thế chấp cho Ngân hàng TMCP T là 01 xe ô tô khách giường nằm nhãn hiệu TRACOMECO UNIVERSE NOBLE K42CH. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 063506 mang biển kiểm soát: 37B-022.47 do Phòng CSGT Công An Nghệ An cấp ngày 07/12/2017; Số máy: D6CH38E2*HC006076*; Số khung: RRFKL18HPHT004862 mang tên Lê Hữu V. Hợp đồng thế chấp tài sản số 01-2017/HĐTC ngày 07/12/2017 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP T - Chi nhánh TP V với ông Lê Hữu V.

3. Về án phí: ông Lê Hữu V thỏa thuận chịu 39.544.442 đ (Ba mươi chín triệu, năm trăm bốn bốn ngàn, bốn bốn hai đồng) án phí KDTM sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP T số tiền 43.300.000đ (Bốn mươi ba triệu ba trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Chi Cục thi hành án dân sự thành phố V theo biên lai nộp tiền số 0007100 ngày 14/6/2019.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- TAND tỉnh B

THẨM PHÁN

(Đã ký)

